

UNIT 6: WHY ARE RESTAURANTS SPECIAL?

Lesson 13: Vocabulary

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh xác định và kể thêm nhiều món ăn và đồ uống khác.

II. Key vocabulary:



Soda

(Nước có ga)



Steak

(Bít tết)



Beans

(Đậu)



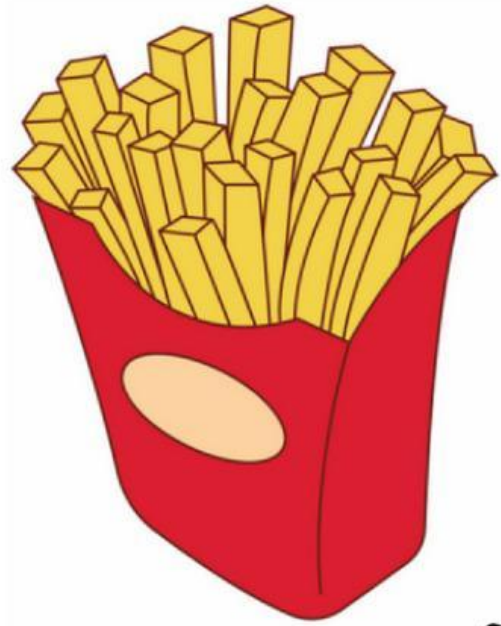
Lemonade

(Nước chanh)





Rice
(Cơm)



French fries
(Khoai tây chiên)



Vegetables
(Rau củ)



Cheeseburger
(Bánh mì kẹp
thịt phô mai)





Chocolate cate
(Bánh sô cô la)



Ice cream
(Kem)



Pizza
(Bánh pizza)



Spaghetti
(Mì ý)



III. Key language:



Can you name the foods?



Can we find this food at a restaurant?

